THÔNG TƯ số 08/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 207/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, tiền thưởng và chế độ trách nhiệm đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty nhà nước.

Thi hành Nghị định số 207/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, tiền thưởng và chế độ trách nhiệm đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty nhà nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện như sau:

I. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Phạm vi và đối tượng áp dụng chế độ tiền lương, tiền thưởng và chế độ trách nhiệm đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty theo Điều 1 và Điều 2 Nghị định số 207/2004/NĐ-CP được quy định cụ thể như sau:

1. Phạm vi áp dụng:

Phạm vi áp dụng là các công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, bao gồm:

a) Công ty nhà nước:

- Tổng công ty nhà nước:

+ Tổng công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 và Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003;

+ Tổng công ty do các công ty tự đầu tư và thành lập (Tổng công ty theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con);

+ Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.

- Công ty nhà nước độc lập.

b) Công ty thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập.

Các Tổng công ty, công ty nêu trên được gọi tắt là công ty.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Thành viên Hội đồng quản trị, gồm: thành viên chuyên trách và thành viên không chuyên trách Hội đồng quản trị;

b) Tổng giám đốc, Giám đốc (không kể Tổng giám đốc, Giám đốc làm việc theo hợp đồng).

II. CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG

Chế độ tiền lương đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty theo Điều 3 Nghị định số

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

207/2004/NĐ-CP được quy định cụ thể như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc được xếp lương chức vụ theo hạng công ty và hưởng phụ cấp quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể:

a) Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị xếp lương chức vụ theo bảng lương của thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị;

b) Tổng giám đốc, Giám đốc công ty xếp lương chức vụ theo bảng lương của Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng;

c) Thành viên không chuyên trách Hội đồng quản trị xếp lương theo công việc được giao, chức vụ đảm nhận và hưởng phụ cấp trách nhiệm công việc theo hạng công ty;

2. Tiền lương và phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc được trả căn cứ vào việc thực hiện lợi nhuận và năng suất lao động của công ty theo nguyên tắc: lợi nhuận và năng suất lao động tăng thì tiền lương, phụ cấp tăng; lợi nhuận và năng suất lao động giảm thì tiền lương, phụ cấp giảm, nhưng thấp nhất bằng mức lương tính trên cơ sở hệ số lương theo hạng công ty, phụ cấp lương (nếu có) và mức lương tối thiểu chung (theo quy định tại Nghị định số 203/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ, mức lương tối thiểu chung từ ngày 01/10/2004 là 290.000 đồng/tháng);

3. Quỹ tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị (gồm tiền lương của thành viên chuyên trách và phụ cấp trách nhiệm công việc của thành viên không chuyên trách Hội đồng quản trị), Tổng giám đốc, Giám đốc công ty xác định theo năm, hàng tháng được tạm ứng tối đa bằng 80% quỹ tiền lương kế hoạch (quỹ tiền lương kế hoạch được xác định theo điểm 1, Mục III của Thông tư này). Phần tiền lương còn lại (ít nhất bằng 20% quỹ tiền lương kế hoạch) được thanh toán vào cuối năm theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất, kinh doanh.

Quỹ tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty không tính trong đơn giá tiền lương của công ty nhưng được hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh.

III. XÁC ĐỊNH QUỸ TIỀN LƯƠNG

Quỹ tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty theo Điều 4 Nghị định số 207/2004/NĐ-CP được quy định cụ thể như sau:

1. Xác định quỹ tiền lương kế hoạch:

a) Đối với công ty có lợi nhuận:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

- Quỹ tiền lương kế hoạch được tính theo công thức sau:

$$V_{khql} = [\ L_{ql} \times (H_{cv} + H_{pc}) + (L_{kct} \times H_{pctn})\ ] \times TL_{mincty} \times 12 \text{ tháng}$$

Trong đó:

+ V_{khql}: Quỹ tiền lương kế hoạch;

+ L_{ql}: Số thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc, gồm thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc (kể cả Giám đốc đơn vị thành viên hạch toán độc lập của công ty) tính theo số thực tế tại thời điểm xác định quỹ tiền lương kế hoạch;

+ H_{cv}: Hệ số lương bình quân, được tính theo hệ số lương hiện hưởng của thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc (kể cả Giám đốc đơn vị thành viên hạch toán độc lập của công ty);

+ H_{pc}: Hệ số phụ cấp lương bình quân, được tính theo các khoản phụ cấp và mức được hưởng của thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc (kể cả Giám đốc đơn vị thành viên hạch toán độc lập của công ty), gồm: phụ cấp khu vực; phụ cấp thu hút; phụ cấp độc hại, nguy hiểm và chế độ thưởng an toàn (nếu có);

+ L_{kct}: Số thành viên không chuyên trách Hội đồng quản trị, tính theo số thực tế tại thời điểm xác định quỹ tiền lương kế hoạch;

- H_{pctn}: Hệ số phụ cấp trách nhiệm công việc của thành viên không chuyên trách Hội đồng quản trị, tính theo quy định tại Thông tư số 03/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ TL_{mincty}: Mức lương tối thiểu của công ty lựa chọn để tính đơn giá tiền lương theo quy định tại Thông tư số 07/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Đối với công ty có nhiều mức lương tối thiểu để tính đơn giá tiền lương thì được lựa chọn mức lương tối thiểu cao nhất.

- Quỹ tiền lương kế hoạch điều chỉnh:

Khi công ty bảo đảm đầy đủ các điều kiện quy định dưới đây thì quỹ tiền lương kế hoạch được điều chỉnh theo công thức sau:

$$V_{khqldc} = V_{khql} \times (1 + K_{dcql})$$

Trong đó:

+ V_{khqldc}: Quỹ tiền lương kế hoạch điều chỉnh (quỹ tiền lương này được gọi tắt là quỹ tiền lương kế hoạch);

+ V_{khql}: Quỹ tiền lương kế hoạch;

+ K_{dcql}: Hệ số điều chỉnh tăng thêm quỹ tiền lương kế hoạch, tối đa không quá 2 lần, công ty lựa chọn hệ số cụ thể, nhưng phải bảo đảm đầy đủ các điều kiện sau:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

* Nộp ngân sách nhà nước theo quy định của các luật thuế và văn bản hướng dẫn thực hiện;

* Mức tăng (theo tỷ lệ %) tiền lương bình quân phải thấp hơn mức tăng (theo tỷ lệ %) năng suất lao động bình quân.

Mức tăng tiền lương bình quân được tính theo số thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc (kể cả Giám đốc đơn vị thành viên hạch toán độc lập của công ty); mức tăng năng suất lao động bình quân được tính chung của toàn công ty theo quy định tại Thông tư số 09/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Trường hợp công ty có nhiều đơn giá tiền lương theo các chỉ tiêu khác nhau thì tính theo chỉ tiêu tổng doanh thu;

* Phải có lợi nhuận. Lợi nhuận kế hoạch không thấp hơn so với lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề, trừ trường hợp đặc biệt (Nhà nước có quyết định can thiệp để bình ổn thị trường; tăng khấu hao để thu hồi vốn nhanh, đổi mới công nghệ, mở rộng sản xuất kinh doanh; đầu tư mới).

b) Đối với công ty không có lợi nhuận hoặc lỗ:

Quỹ tiền lương kế hoạch được tính theo công thức sau:

$$V_{khql} = [\ L_{ql} \times (H_{cv} + H_{pc}) + (L_{kct} \times H_{pctn})\ ] \times TL_{min} \times 12 \text{ tháng} \quad (1)$$

Trong đó:

- V_{khql}: Quỹ tiền lương kế hoạch;

- L_{ql}, H_{cv}, H_{pc}, L_{kct}, H_{pctn} được xác định như tiết a, điểm 1, Mục III của Thông tư này;

- TL_{min}: Mức lương tối thiểu chung.

c) Thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch:

Sau khi xác định quỹ tiền lương kế hoạch, công ty phải báo cáo Bộ quản lý ngành hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thẩm định trước khi thực hiện.

Riêng đối với các công ty hạng đặc biệt và công ty thực hiện hoạt động công ích là Trung tâm quản lý bay dân dụng Việt Nam và các Cụm cảng hàng không phải báo cáo cơ quan quản lý Nhà nước, cụ thể như sau:

- Đối với công ty hạng đặc biệt thành lập theo Quyết định số 91/TTg ngày 07 tháng 5 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ, thì báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính thẩm định trước khi thực hiện;

- Đối với các công ty hạng đặc biệt còn lại và công ty thực hiện hoạt động công ích là Trung tâm quản lý bay dân dụng Việt Nam và các Cụm cảng hàng không, thì báo cáo Bộ quản lý ngành hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính thẩm định trước khi thực hiện.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

d) Tạm ứng tiền lương hàng tháng:

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm trước liền kề, khả năng hoàn thành nhiệm vụ năm kế hoạch, khi thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch, các Bộ quản lý ngành hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cụ thể mức tạm ứng tiền lương hàng tháng, nhưng tối đa không quá 80% quỹ tiền lương kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty thuộc quyền quản lý.

2. Xác định quỹ tiền lương thực hiện:

a) Đối với công ty có lợi nhuận thực hiện và năng suất lao động thực hiện bình quân bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ tiền lương thực hiện bằng quỹ tiền lương kế hoạch đã được thẩm định;

b) Đối với công ty có lợi nhuận thực hiện và năng suất lao động thực hiện bình quân thấp hơn kế hoạch thì phải điều chỉnh quỹ tiền lương thực hiện theo công thức sau:

$$V_{thqldc} = V_{khql} - V_p - V_w$$

Trong đó:

- V_{thqldc}: Quỹ tiền lương thực hiện sau khi điều chỉnh;

- V_{khql}: Quỹ tiền lương kế hoạch đã được thẩm định;

- V_p: Quỹ tiền lương điều chỉnh theo lợi nhuận, được tính theo công thức sau:

$$V_p = [(V_{khql} - V_{cd}) \times (1 - \frac{P_{th}}{P_{kh}})] \times 0,5 \quad (2)$$

Trong đó:

+ V_{khql}: Quỹ tiền lương kế hoạch đã được thẩm định;

+ V_{cd}: Quỹ tiền lương chế độ, tính theo công thức (1) quy định tại tiết b, điểm 1, mục III của Thông tư này;

+ P_{th}, P_{kh}: Lợi nhuận thực hiện và lợi nhuận kế hoạch của công ty;

- V_w: Quỹ tiền lương điều chỉnh theo năng suất lao động, được tính theo công thức sau:

$$V_w = (V_{khql} - V_p) \times (1 - \frac{W_{th}}{W_{kh}})$$

Trong đó:

+ V_{khql}: Quỹ tiền lương kế hoạch đã được thẩm định;

+ V_p: Quỹ tiền lương điều chỉnh theo lợi nhuận, được tính theo công thức (2);

+ W_{th}, W_{kh}: Năng suất lao động thực hiện và kế hoạch bình quân chung của công ty, được xác định theo quy định tại Thông tư số 09/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Trường hợp công ty có nhiều đơn giá tiền lương theo các chỉ tiêu khác nhau thì tính theo chỉ tiêu tổng doanh thu.

c) Đối với công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch và năng suất lao

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09638587

động thực hiện bình quân bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì phải điều chỉnh quỹ tiền lương thực hiện theo công thức sau:

$$V_{thqldc} = V_{khql} - V_p$$

Trong đó:

- V_{thqldc}: Quỹ tiền lương thực hiện sau khi điều chỉnh;

- V_{khql}: Quỹ tiền lương kế hoạch đã được thẩm định;

- V_p: Quỹ tiền lương điều chỉnh theo lợi nhuận, được tính theo công thức (2).

d) Đối với công ty có năng suất lao động thực hiện bình quân thấp hơn kế hoạch và lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì phải điều chỉnh quỹ tiền lương thực hiện theo công thức sau:

$$V_{thqldc} = V_{khql} - V_w$$

Trong đó:

- V_{thqldc}: Quỹ tiền lương thực hiện sau khi điều chỉnh;

- V_{khql}: Quỹ tiền lương kế hoạch đã được thẩm định;

- V_w: Quỹ tiền lương điều chỉnh theo năng suất lao động, được tính theo công thức sau:

$$V_w = V_{khql} \times \left(1 - \frac{W_{th}}{W_{kh}}\right)$$

Trong đó:

+ V_{khql}: Quỹ tiền lương kế hoạch đã được thẩm định;

+ W_{th}, W_{kh}: Năng suất lao động thực hiện và kế hoạch bình quân chung của công ty, được xác định theo quy định tại Thông tư số 09/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Trường hợp công ty có nhiều đơn giá tiền lương theo các chỉ tiêu khác nhau thì tính theo chỉ tiêu tổng doanh thu.

Quỹ tiền lương thực hiện sau khi điều chỉnh theo quy định tại tiết b, c và d nêu trên không được thấp hơn quỹ tiền lương chế độ, tính theo công thức (1) quy định tại tiết b, điểm 1, Mục III của Thông tư này.

đ) Đối với công ty lỗ thì quỹ tiền lương thực hiện bằng quỹ tiền lương chế độ, tính theo công thức (1) quy định tại tiết b, điểm 1, Mục III của Thông tư này.

Căn cứ quỹ tiền lương thực hiện được hưởng và quỹ tiền lương đã tạm ứng, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc xác định quỹ tiền lương còn lại được hưởng. Trường hợp chi vượt quỹ tiền lương thực hiện được hưởng thì phải hoàn trả phần tiền lương đã chi vượt này ngay trong năm đó.

3. Quy chế trả lương:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng quy chế trả lương làm cơ sở để trả lương cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

kinh doanh và trách nhiệm của từng thành viên;

b) Khi xây dựng quy chế trả lương phải tham khảo ý kiến của Ban chấp hành công đoàn công ty. Quy chế này phải bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch, đồng thời đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định quỹ tiền lương theo phân cấp quản lý.

IV. CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG

Chế độ tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty theo Điều 5 Nghị định số 207/2004/NĐ-CP được quy định cụ thể như sau:

1. Quỹ tiền thưởng hàng năm của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty, gồm:

a) Quỹ thưởng được trích từ quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty theo quy định tại Nghị định số 199/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ Tài chính;

b) Quỹ tiền thưởng được hưởng từ quỹ khen thưởng theo quy chế thưởng của công ty quy định tại điểm 6, mục III, Thông tư số 07/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Riêng đối với Giám đốc các công ty thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập, quỹ tiền thưởng hàng năm được trích từ quỹ thưởng Ban quản lý điều hành và quỹ khen thưởng của công ty đó.

2. Căn cứ vào quỹ tiền thưởng hàng năm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đại diện chủ sở hữu hoặc Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định cụ thể tỷ lệ trích thưởng, tối đa không quá 60% quỹ tiền thưởng hàng năm để thưởng cuối năm cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty thuộc quyền quản lý;

3. Phần tiền thưởng còn lại hàng năm (ít nhất bằng 40% quỹ tiền thưởng hàng năm) dùng để trích thưởng sau khi kết thúc nhiệm kỳ (gọi là quỹ tiền thưởng của cả nhiệm kỳ), căn cứ vào mức độ hoàn thành kế hoạch tổng lợi nhuận của cả nhiệm kỳ, cụ thể:

- Trường hợp tổng lợi nhuận thực hiện không thấp hơn tổng lợi nhuận kế hoạch của cả nhiệm kỳ thì được hưởng toàn bộ quỹ tiền thưởng của cả nhiệm kỳ;

- Trường hợp tổng lợi nhuận thực hiện thấp hơn tổng lợi nhuận kế hoạch thì cứ giảm 1% tổng lợi nhuận thực hiện so với tổng lợi nhuận kế hoạch thì phải giảm trừ 0,5% quỹ tiền thưởng của cả nhiệm kỳ.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Nhiệm kỳ để xác định quỹ tiền thưởng của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc được tính theo nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản trị (đối với công ty có Hội đồng quản trị) hoặc Tổng giám đốc, Giám đốc (đối với công ty không có Hội đồng quản trị). Trường hợp thời điểm bắt đầu nhiệm kỳ trước ngày 01/01/2005 thì tính từ ngày 01/01/2005.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị căn cứ vào quỹ tiền thưởng được hưởng và quy chế thưởng để thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty;

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng quy chế thưởng làm cơ sở để thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất, kinh doanh và trách nhiệm của từng thành viên;

Khi xây dựng quy chế thưởng phải tham khảo ý kiến của Ban chấp hành công đoàn công ty. Quy chế này phải bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch, đồng thời đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định quỹ tiền lương theo phân cấp quản lý.

V. CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM

Chế độ trách nhiệm đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty theo Điều 6 Nghị định số 207/2004/NĐ-CP được quy định cụ thể như sau:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty thực hiện đúng quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp nhà nước thì được hưởng chế độ tiền lương, tiền thưởng quy định tại Mục III và Mục IV của Thông tư này;

2. Khi để xảy ra các trường hợp sau đây, nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì bị xử lý về tiền lương, tiền thưởng như sau:

a) Không đảm bảo tiền lương và các chế độ khác cho người lao động ở công ty, không thực hiện đầy đủ trách nhiệm về tổ chức, quản lý lao động, tiền lương theo quy định của pháp luật lao động hoặc để xảy ra sai phạm về quản lý vốn, quản lý tài sản, về chế độ kế toán, kiểm toán và các chế độ khác do Nhà nước quy định thì không được hưởng hệ số điều chỉnh tăng thêm quỹ lương kế hoạch trong năm đó; không được thưởng cuối năm và không được hưởng phần tiền thưởng của năm đó trong quỹ tiền thưởng của cả nhiệm kỳ;

b) Quyết định dự án đầu tư không hiệu quả, không thu hồi được vốn đầu tư, không trả được nợ; để công ty lỗ (trừ các trường hợp đặc biệt quy định tại tiết a, điểm 1, mục III của Thông tư này), để mất vốn nhà nước thì bị xử lý:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

- Kéo dài thời gian nâng bậc lương ít nhất 12 tháng (đối với trường hợp còn bậc lương để nâng bậc);

- Chỉ được hưởng quỹ tiền lương chế độ tính theo công thức (1) quy định tại tiết b, điểm 1, Mục III của Thông tư này; không được thưởng cuối năm và không được hưởng quỹ tiền thưởng của cả nhiệm kỳ.

c) Để công ty lỗ 2 năm liên tiếp hoặc không đạt tỷ suất lợi nhuận trên vốn 2 năm liên tiếp hoặc lỗ lãi đan xen nhau, không khắc phục được nhưng chưa đến mức bị miễn nhiệm, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 25 Luật Doanh nghiệp nhà nước như lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư có lý do khách quan được giải trình và đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận; đầu tư mới mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ, thì bị xử lý:

- Hạ 1 bậc lương (đối với người đang xếp bậc 2 thì xếp xuống bậc 1, người đang xếp bậc 1 thì xếp xuống bậc 2 cùng chức danh của công ty hạng thấp hơn liền kề);

- Chỉ được hưởng quỹ tiền lương chế độ tính theo công thức (1) quy định tại tiết b, điểm 1, Mục III của Thông tư này trong các năm đó; không được thưởng cuối năm và không được hưởng quỹ tiền thưởng của cả nhiệm kỳ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty theo Điều 7 Nghị định số 207/2004/NĐ-CP được quy định cụ thể như sau:

a) Tháng 01 hàng năm, xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc, trình đại diện chủ sở hữu hoặc cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định tại tiết c, điểm 1, Mục III của Thông tư này thẩm định trước khi thực hiện (Biểu mẫu số 1). Sau khi được thẩm định, công ty phải gửi cho Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi công ty đóng trụ sở chính bản kế hoạch quỹ tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty làm căn cứ để xác định thu nhập chịu thuế;

b) Xác định quỹ tiền lương thực hiện, quỹ tiền thưởng của công ty theo quy định tại Thông tư này;

c) Quyết định quỹ tiền lương kế hoạch, tạm ứng tiền lương, quỹ tiền thưởng và quyết định việc hoàn trả phần tiền lương, tiền thưởng hưởng quá mức quy định của Nhà nước đối với Giám đốc các đơn vị thành viên hạch toán độc lập của công ty; chỉ đạo bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ xây dựng quy chế trả lương, quy chế thưởng của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty;

d) Tháng 3 hàng năm, báo cáo Bộ quản

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

lý ngành hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tình hình thực hiện tiền lương, tiền thưởng năm trước liền kề và gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương (đối với công ty do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý) theo Biểu mẫu số 1. Đối với các công ty hạng đặc biệt và công ty thực hiện hoạt động công ích quy định tại tiết c, điểm 1, Mục III của Thông tư này, đồng thời báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước theo Điều 8 Nghị định số 207/2004/NĐ-CP được quy định cụ thể như sau:

a) Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Tháng 02 hàng năm, thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch; quyết định tạm ứng quỹ tiền lương, quỹ tiền thưởng và quyết định việc hoàn trả tiền lương, tiền thưởng hưởng quá mức theo quy định của Nhà nước đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc các công ty thuộc quyền quản lý;

- Hướng dẫn, kiểm tra các công ty thuộc quyền quản lý thực hiện theo đúng các quy định của Thông tư này. Đối với công ty thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phối hợp với cơ quan ban, ngành liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thẩm định quỹ lương kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Thông tư này;

- Quý I hàng năm, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc các công ty hạng đặc biệt và công ty thực hiện hoạt động công ích quy định tại tiết c, điểm 1, Mục III của Thông tư này;

- Tháng 3 hàng năm, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình xây dựng, thẩm định quỹ tiền lương năm kế hoạch và tình hình thực hiện tiền lương, tiền thưởng năm trước liền kề của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc các công ty thuộc quyền quản lý theo Biểu mẫu số 2.

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp với các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn, tổ chức tập huấn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định tại Thông tư này;

- Quý I hằng năm, thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc các công ty hạng đặc biệt và công ty thực hiện hoạt động công ích quy định tại tiết c, điểm 1, Mục III của Thông tư này sau khi trao đổi ý kiến với Bộ Tài chính;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan trình Chính phủ quy định chế độ tiền lương, tiền

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

thưởng đối với Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng làm việc theo hợp đồng; Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc, tiền thưởng đối với người đại diện phần vốn góp của công ty nhà nước ở doanh nghiệp khác.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Căn cứ nội dung hướng dẫn tại Thông tư này, các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các công ty thuộc quyền quản lý thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng và chế độ trách nhiệm đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty theo đúng quy định của Nhà nước.

2. Đối với Quỹ hỗ trợ phát triển, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đang áp dụng chế độ tiền lương như công ty nhà nước quy định tại Quyết định số 17/2000/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2000, Quyết định số 88/2001/QĐ-TTg ngày 05 tháng 6 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ, áp dụng các quy định tại Thông tư này để xác định tiền lương, tiền thưởng và chế độ trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng quản lý, Tổng giám đốc, giám đốc.

3. Đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước; vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước; vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh; vốn đầu tư phát triển của công ty hoặc công ty thực hiện hoạt động công ích, được lựa chọn hệ số điều chỉnh tăng thêm quy định tại tiết a, điểm 1, Mục III của Thông tư này để tính quỹ tiền lương kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc nhưng phải bảo đảm khối lượng, chất lượng, tiến độ công trình; sản phẩm dịch vụ công ích; không làm tăng giá trị dự toán, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động và bảo đảm tăng năng suất lao động, bảo đảm lợi nhuận theo đúng quy định của Nhà nước.

4. Các doanh nghiệp nhà nước hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác, được vận dụng các quy định tại Thông tư này.

5. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định tại Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2005.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, đề nghị các Bộ, Ủy ban nhân nhân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các công ty nhà nước phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Nguyễn Thị Hằng

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Bộ, ngành, địa phương:..... *Mẫu số 1*

Tên Công ty: .....

CÁC CHỈ TIÊU XÂY DỰNG QUỸ LƯƠNG KẾ HOẠCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, GIÁM ĐỐC CÔNG TY NĂM .....

Số thứ tự	Chỉ tiêu tính quỹ lương	Đơn vị tính	Thực hiện năm trước liền kề		Kế hoạch năm	Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	2	3	4	5	6	7
I	CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng				
2	Tổng chi phí (chưa có lương)	Tr.đồng				
3	Lợi nhuận	Tr.đồng				
4	Tổng các khoản nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đồng				
II	CHỈ TIÊU XÁC ĐỊNH ĐƠN GIÁ TIỀN LƯƠNG CỦA CÔNG TY					
1	Lao động định mức (1)	Người				
2	Lao động thực tế sử dụng bình quân (2)	Người				
3	Hệ số lương theo cấp bậc công việc BQ (3)					
4	Hệ số phụ cấp bình quân được tính trong đơn giá					
5	Quỹ lương năm kế hoạch theo đơn giá tiền lương	Tr.đồng				
6	Tiền lương bình quân theo đơn giá tiền lương	1000đ/th				
7	Năng suất lao động BQ (4)	Trđ/năm				
III	QUỸ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC, GIÁM ĐỐC:					
1	- Số thành viên chuyên trách HĐQT	Người				

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09638587

Số thứ tự	Chỉ tiêu tính quỹ lương	Đơn vị tính	Thực hiện năm trước liền kề		Kế hoạch năm	Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	2	3	4	5	6	7
2	- Số thành viên không chuyên trách HĐQT	Người				
3	- Tổng giám đốc, Giám đốc và Giám đốc các đơn vị thành viên hạch toán độc lập của công ty	Người				
4	- Hạng công ty được xếp					
5	- Hệ số lương chức vụ bình quân					
6	- Hệ số phụ cấp bình quân					
7	- Mức lương tối thiểu của công ty lựa chọn (TL_{minCty}) (5)	1000đ/th				
8	- Hệ số điều chỉnh quỹ tiền lương					
9	- Quỹ tiền lương	Tr.đồng				
10	- Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng				
11	- Tiền lương bình quân (6)	1000đ/th				
12	- Thu nhập bình quân (7)	1000đ/th				

Ghi chú: - (1) và (3) tính theo số lao động để tính đơn giá tiền lương

- (2) Lao động thực tế sử dụng BQ, kể cả thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty và Giám đốc đơn vị thành viên hạch toán độc lập của công ty.

- (4) Năng suất lao động bình quân được tính chung của toàn công ty. Trường hợp công ty có nhiều đơn giá tiền lương theo các chỉ tiêu khác nhau thì tính theo chỉ tiêu tổng doanh thu.

- (5) Đối với công ty có nhiều mức lương tối thiểu để tính đơn giá tiền lương thì được lựa chọn mức lương tối thiểu cao nhất.

- (6) Tính BQ của thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc và Giám đốc đơn vị thành viên hạch toán độc lập của công ty; (7) gồm tiền lương cộng tiền thưởng.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên, chức vụ)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09638587

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Bộ, ngành.....

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tỉnh,

Thành phố .....

Tổng công ty hạng đặc biệt.....

Mẫu số 2

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THẨM ĐỊNH QUỸ TIỀN LƯƠNG KẾ HOẠCH CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, GIÁM ĐỐC CÔNG TY

NĂM: .....

Số thứ tự	Tên Công ty	Hạng công ty được xếp	Số thành viên chuyên trách HĐQT, TGĐ, GĐ công ty và GĐ đơn vị thành viên hạch toán độc lập		Hệ số lương, phụ cấp bình quân của thành viên chuyên trách HĐQT, TGĐ, GĐ		Số thành viên không chuyên trách HĐQT		Hệ số phụ cấp trách nhiệm của thành viên không chuyên trách HĐQT	Hệ số điều chỉnh quỹ tiền lương		Quỹ tiền lương		Quỹ tiền thưởng được hưởng năm trước (Tr.đ)	Tiền lương bình quân	
			TH năm trước (Người)	KH năm ...	TH năm trước	KH năm ...	TH năm trước (Người)	KH năm ...		TH năm trước	KH năm ...	TH năm trước (Tr.đ)	KH năm ... (Tr.đ)		TH năm trước 1.000đ/ tháng	KH năm ... 1.000đ/ tháng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Công ty A															

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2	Công ty B															
3	------															
4	------															
Tổng cộng:																

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên, chức vụ)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com